

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**
Bản án số: 47/2024/HS-PT
Ngày: 16 - 4 - 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các thẩm phán: 1. Bà Trần Thị Nhài

2. Ông Dương Văn Bản

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2024/TLPT-HS ngày 06/3/2024 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Nguyễn Văn T, sinh ngày 16/01/1993, tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn H (đã chết); con bà Trần Thị H1; có vợ là Phạm Thị T1, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Tại quyết định số 0004363/QĐ-XPHC Ngày 22/02/2021 của Công an xã Đ, thị xã P (nay là phường Đ, thành phố P), tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 05/4/2021. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hồng T2 – Công ty L1, Đoàn Luật sư thành phố H. (có mặt)

Trong vụ án này còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 18/11/2022, Nguyễn Văn T, Đỗ Tuấn A đi cùng anh Ngô Văn H2, anh Bùi Đắc N và anh Dương Đình C đến quán B ở tổ dân phố T, phường

Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên để uống bia. Khi đến quán B, nhóm của T có gặp Trương Văn P đang ngồi uống bia cùng với một số anh em họ hàng của P. Quá trình uống bia, P ngồi ở bàn bên cạnh có gọi T sang giao lưu, khi T đi sang thì P nói về việc trước đây T không cho P vay tiền nên T quay về bàn uống bia cùng nhóm của mình, còn P cũng đi về cùng với một số anh em họ hàng của P. Khoảng 15 phút sau, P điều khiển xe mô tô một mình quay lại quán và đi đến chỗ T đang ngồi uống bia. P chửi T “Đ. mẹ mày, không tôn trọng tao”, Tuấn A thấy vậy đứng ra can ngăn thì P quay sang chửi Tuấn A “Đ. mẹ mày, mày biết cái đéo gì”. Sau đó, Tuấn A và P to tiếng cãi chửi nhau, Tuấn A cầm vỏ chai bia Hà Nội ném trúng vùng mắt của P, Phong cầm cốc uống bia ném về phía Tuấn A nhưng không trúng. T đứng bên cạnh lao vào dùng tay nắm vào mặt P, Tuấn A tiếp tục dùng tay hất chiếc bàn uống bia ra rồi xông vào dùng tay nắm P, P nắm lại Tuấn A. Trong lúc đánh nhau, P lùi ra ngoài cửa thì bị vấp ngã, Tuấn A lao tới vật lộn với P, T cũng lao đến dùng tay nắm vào vùng mắt P. Sau đó T chạy ra khu vực bàn uống nước cầm 01 chiếc điều cày định quay lại để đánh P, nhưng chưa kịp đánh thì được mọi người can ngăn. Hậu quả: P bị thương vùng mắt, gãy 05 chiếc răng, sau đó được anh Bùi Đức P1, sinh năm 1997, trú tại xóm T, xã M, thành phố P và Bùi Đắc N đưa đến Bệnh viện C1 cấp cứu, điều trị từ ngày 18/11/2022 đến ngày 30/11/2022 thì ra viện. Còn Tuấn A bị thương nhẹ tại vùng mắt nên không đi bệnh viện điều trị.

Ngày 19/11/2022, anh Trương Văn T3, sinh năm 1997, là em trai của anh P1 đã làm đơn trình báo đến Công an phường Đ, thành phố P đề nghị xử lý. Công an phường Đ tiếp nhận tin báo, lập biên bản sự việc và thu giữ: 03 vỏ chai bia thủy tinh màu nâu dán tem “Bia Hà Nội” đã bị vỡ; 01 cốc thủy tinh trong suốt, vỡ một góc, cốc có chiều cao 12,8 cm, đế cốc có đường kính 7,5 cm, phần vỡ có kích thước (5,5x5) cm, cốc có quai cầm, trên thân cốc có dòng chữ “BIA HỒI” bị khuyết một phần. Ngày 22/11/2022, Công an phường Đ đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 961/TgT ngày 15/12/2022 và Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 209/KLTTCT-GĐTH ngày 13/3/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh T, kết luận: Anh Trương Văn P bị mất răng R11, R21, R23, R24, gãy ngang thân răng R22, hiện tại có 06 sẹo phần mềm vùng mặt KT nhỏ và 01 sẹo phần mềm KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 25% (hai mươi năm phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 943/TgT ngày 07/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh T, kết luận: Đỗ Tuấn A hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 3% (ba phần trăm).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai khi thấy Đỗ Tuấn A xô sát đánh nhau với Trương Văn P (Tuấn A dùng vỏ chai bia ném vào mặt P) thì T mới lao vào dùng tay phải nắm ba đến bốn phát vào mặt gây thương tích cho P. T xác định P bị thương tích 25% sức khỏe là do T và Tuấn A gây ra, T có cầm điều cày nhưng chưa sử dụng để gây thương tích cho P do có người can ngăn. Lời khai nhận của T phù hợp với lời khai của những người làm chứng có mặt tại nơi xảy ra vụ việc, phù hợp

với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đối với Trương Văn P khai trong khi bị Tuấn A và T đánh gây thương tích thì T có dùng điều cày màu đen vọt vào miệng làm gãy răng P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã cho tiến hành đối chất giữa Trương Văn P và Nguyễn Văn T nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai như trên.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Trương Văn P số tiền là 100.000.000 đồng, anh P có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T; anh P yêu cầu Đỗ Tuấn A phải bồi thường thiệt hại số tiền 150.000.000 đồng, hiện Tuấn A đã bỏ trốn khỏi địa phương và chưa bồi thường gì cho anh P. Đối với phần tài sản bị thiệt hại của gia đình chị Trần Thị L (chủ quán B) đã được Tuấn A và T bồi thường nên không có yêu cầu đề nghị.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/02/2024 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Xét kháng cáo của bị cáo về hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 100 triệu đồng, được bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp biên lai thu tiền thể hiện đã nộp toàn bộ số tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện việc chấp hành pháp luật. Trong vụ án này người gây thương tích chính cho bị hại là Đỗ Tuấn A, T chỉ dùng tay không đánh bị hại nên vai trò của bị cáo T không đáng kể, bị hại cũng có phần lỗi. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với kết luận của Đại diện Viện kiểm sát, trong vụ án này bị cáo phạm tội chỉ là do bột phát, sau khi xảy ra vụ án bị cáo đã rất ăn năn, hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, được bị hại làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, khi gây thương tích cho bị hại T chỉ dùng tay không, trong vụ án đồng phạm này, T tham gia với vai trò thứ yếu. Đề

ngợi Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được chăm sóc mẹ già và các con nhỏ.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Do có mâu thuẫn cá nhân từ trước nên khoảng 23 giờ ngày 18/11/2022, tại quán B thuộc tổ dân phố T, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Đỗ Tuấn A đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (là chai bia bằng thủy tinh) ném trúng vào vùng mặt anh Trương Văn P; Nguyễn Văn T dùng tay đâm vào vùng mặt anh Trương Văn P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 25% (hai mươi năm phần trăm). Sau khi phạm tội Đỗ Tuấn A đã bỏ trốn.

Với hành vi nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xác định thương tích của bị hại do bị cáo và Đỗ Tuấn A gây ra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã bồi thường cho bị hại số tiền 100 triệu đồng, được bị hại làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp toàn bộ án phí sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, vì vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Đề nghị của Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HSST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên .

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 (ba mươi sáu)

tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội: Cố ý gây thương tích.

2. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- TAND TP. Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Công an TP. Phổ Yên;
- Sở Tư pháp T. Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn